

Số: /KH-UBND

Sa Pa, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn 6 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn phường Sa Pa

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh chỉ đạo chỉ Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều; Nghị định số 78/2021/NĐ-CP ngày 01/8/2021 của Chính phủ về thành lập và quản lý Quỹ phòng chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 379/QĐ-TTg ngày 17/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050; Quyết định số 1651/QĐ-TTg ngày 30/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tổng thể Phòng, chống thiên tai quốc gia; Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương; Thông tư số 10/2021/TT-BKHĐT ngày 22/12/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 31-NQ/TU ngày 24/7/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác phòng, chống thiên tai, bảo vệ môi trường giai đoạn 2020-2025.

Để chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai kịp thời, hiệu quả; UBND phường Sa Pa ban hành “Kế hoạch Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn phường Sa Pa 6 tháng cuối năm 2025” làm cơ sở tổ chức thực hiện, giảm thiểu tối đa thiệt hại do thiên tai gây ra, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội bền vững trước thiên tai và biến đổi khí hậu như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN, DÂN SINH, KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Đặc điểm tự nhiên

Phường Sa Pa được thành lập từ 01/7/2025 trên cơ sở từ 06 phường của thị xã Sa Pa cũ theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 26/4/2025 của HĐND tỉnh Lào Cai về chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Lào Cai

năm 2025. Nằm ở phía Tây tỉnh Lào Cai, phía bắc giáp xã Tả Phìn và xã Ngũ Chỉ Sơn, Phía đông và phía nam giáp xã Tả Van, phía tây giáp với tỉnh Lai Châu. Có diện tích tự nhiên 55 km², dân số 22.882 người.

Sa Pa có độ dốc lớn độ cao trung bình là 1.500 m, địa hình ít bị phân cắt. Khí hậu thuận lợi, sự đa dạng về địa hình đã tạo điều kiện thuận lợi phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp với các vùng chuyên canh sản xuất nhiều loại nông sản có giá trị cao. Tuy nhiên, địa hình với độ dốc cao cũng gây không ít cản trở đến sản xuất nông, lâm nghiệp, bố trí xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi...

2. Khí hậu, thời tiết

Sa Pa có khí hậu ôn đới lạnh với hai mùa điển hình. Mùa hè mát mẻ, mưa nhiều từ tháng 5-10, mùa đông lạnh giá, ít mưa kéo dài từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau.

- Nhiệt độ: Nhiệt độ trung bình hàng năm là 15,4⁰C, nhiệt độ trung bình từ 18 - 20⁰C vào tháng mùa hè, vào các tháng mùa đông 10 - 12⁰C. Nhiệt độ xuống thấp nhất từ tháng 2 năm sau, thấp nhất vào tháng 1 là 0⁰C.

- Năng: Tổng số giờ nắng trung bình hàng năm của Sa Pa: 1.400 - 1.460 giờ. Số ngày nắng không đều giữa các tháng, mùa hè số giờ nắng nhiều, tháng 4 hàng năm từ 180 - 200 giờ, tháng 10 số giờ nắng ít nhất, khoảng 30 - 40 giờ.

- Độ ẩm: Độ ẩm không khí bình quân hàng năm từ 85 - 90%, độ ẩm thấp nhất vào tháng 4 khoảng 65% - 70%. Do sương mù nhiều, càng lên cao càng dày đặc, đặc biệt trong những thung lũng kín và khuất gió khí hậu ẩm ướt hơn các khu vực khác.

- Mưa: Tổng lượng mưa bình quân hàng năm khoảng 2.762mm, cao nhất 3.484 mm và phân bố không đều qua các tháng; mưa cũng phụ thuộc vào địa hình từng khu vực, càng lên cao mưa càng nhiều. Mùa mưa bắt đầu từ tháng 5 đến tháng 10, chiếm khoảng 80% lượng mưa cả năm. Các tháng ít mưa có lượng mưa trung bình từ 50 - 100 mm/tháng. Mưa đá hay xảy ra vào các tháng 2, 3 và tháng 4 và không thường xuyên trong các năm.

- Gió: Sa Pa có hai hướng gió chính và được phân bố theo hai mùa, mùa hè có gió Tây và Tây Bắc, mùa đông có gió Bắc và Đông Bắc. Với địa hình đồi núi phức tạp và nằm sâu trong lục địa, Sa Pa ít chịu ảnh hưởng của chế độ gió mùa mà chủ yếu là gió địa hình diễn ra cục bộ theo từng khu vực, tốc độ gió trung bình đạt 2,2 m/s, mạnh nhất có thể lên tới 19,7 m/s.

- Sương mù: Sương mù thường xuất hiện phổ biến trong năm, đặc biệt vào mùa đông một số nơi có mức độ rất dày. Trong các đợt rét đậm, ở những vùng núi cao và thung lũng kín gió còn có cả sương muối, băng giá, tuyết. Mỗi đợt kéo dài 2 - 3 ngày, gây ảnh hưởng xấu tới sản xuất nông, lâm nghiệp.

- Các loại hình khí hậu khác: Do biến đổi khí hậu các hiện tượng tuyết rơi, băng giá, mưa đá, sương muối cũng thường xuyên xuất hiện gây ảnh hưởng tới sản xuất và sinh hoạt của nhân dân.

3. Đặc điểm cơ sở hạ tầng

- Viễn thông: Số thuê bao di động: 32.393 (Di động: 31.443 thuê bao; Cố định: 950 thuê bao). Số thuê bao Internet 7.244 thuê bao (Fiber VNN: 2.402 thuê bao; MyTV (bao gồm cả OTT): 4.842 thuê bao).

- Giáo dục: Trên địa bàn phường có 16 trường học thuộc phường (trong đó có 06 trường mầm non, 05 trường tiểu học, 05 trường THCS); 02 trường thuộc Sở (01 trường Phổ thông Dân tộc Nội trú THCS, THPT; 01 trường THPT số 1 Sa Pa) với tổng số 7.431 học sinh.

- Y tế: Cơ sở khám chữa bệnh: 01 bệnh viện, 01 trạm y tế phường và 05 phân trạm với trên 100 giường bệnh.

- Hệ thống đường giao thông: Trên địa bàn phường hiện có khoảng trên 90 km, trong đó: Đường QL (4D): 21.5 km, đường Tỉnh lộ (TL 152, 155, 155b): khoảng trên 20 km; đường đô thị 49,99 km và 03 tuyến đường huyện (tuyến ĐH.100 Sa Pa -Ngũ Chỉ Sơn (đoạn từ Km109+300 QL.4D đến đường tránh QL.4D dài 1.5km); tuyến ĐH.101 Sa Pa - Ô Quý Hồ dài 9,5km và tuyến ĐH.101 Cầu Mây - Lao Chải dài 1.2km).

- Cơ sở hạ tầng khác:

- + Công trình thủy lợi, hồ chứa, công trình nước sạch: Trên địa bàn phường có khoảng 40 công trình thủy lợi với chiều dài khoảng 110km kênh mương, 02 hồ chứa (điều tiết nguồn nước cho sản xuất, sinh hoạt và điều tiết nguồn nước ứng phó khi có mưa, lũ trên địa bàn) và 02 nhà máy nước sạch, 10 công trình cấp nước sinh hoạt tập trung.

- + Điện: Trên địa bàn phường Sa Pa có 67 trạm biến áp phân phối với tổng dung lượng là 33.150kVA; tổng số đường dây trung áp là 44.226m và tổng số đường dây hạ áp 117.767m đang được vận hành bình thường, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật ngành điện.

Ngoài ra, trên địa bàn phường còn có các trụ sở cơ quan nhà nước; trụ sở các công ty, doanh nghiệp, nhà, xưởng sản xuất, kinh doanh của các công ty, doanh nghiệp; hệ thống mạng thông tin công cộng, mạng viễn thông cố định mặt đất, mạng thông tin chuyên dùng phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước, quốc phòng, an ninh, các cơ sở hạ tầng khác hỗ trợ điều hành ứng phó với thiên tai và là nơi tránh trú khi mưa, bão cho người dân.

II. THỜI TIẾT KHÍ HẬU, THIÊN TAI

1. Thời tiết, khí hậu

Theo dự báo của Trung tâm dự báo Khí tượng Thủy Văn quốc gia và Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Lào Cai. Trong năm 2025, Sa Pa có nhiệt độ trung từ 18 - 20⁰C vào tháng mùa hè, vào các tháng mùa đông 10 - 12⁰C. Nhiệt độ xuống thấp nhất từ tháng 2 năm sau, thấp nhất vào tháng 1 là 0⁰C; độ ẩm không khí trung bình dao động từ 85 - 90%. Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu diễn biến thời tiết phức tạp, có thể xuất hiện nhiều hình thái thời tiết cực đoan.

Trên địa bàn thường chịu tác động của 19/22 loại hình thiên tai, như: Áp thấp nhiệt đới, lốc, sét, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét hại, mưa đá, sương muối,... gây ra thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế - xã hội. Mặc dù, nằm sâu trong đất liền, không

chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão nhưng mỗi khi bão mạnh đổ bộ vào các tỉnh ven biển phía Bắc thì hoàn lưu của bão kết hợp với rãnh thấp thường gây mưa to đến rất to sinh ra lũ ống, lũ quét, trượt lở đất gây thiệt hại cả về người và tài sản của nhân dân trên địa bàn.

2. Các điểm có nguy cơ xảy ra thiên tai trên địa bàn phường

Hiện nay, trên địa bàn phường có khoảng 23 điểm có nguy cơ xảy ra thiên tai; trong đó: Ngâm tràn 3 điểm; sạt lở đất 16 điểm; lũ ống, lũ quét 3 điểm; ngập úng 01 điểm; 100% các điểm đã được cắm biển cảnh báo.

Cần phải triển khai, thực hiện các biện pháp phòng chống thiên tai tổng hợp để giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản do thiên tai gây ra, như: cử lực lượng canh, trực khi có mưa lớn, không xây dựng nhà ở tại vị trí có nguy cơ sạt lở đất, lũ ống, lũ quét; lắp đặt hệ thống cảnh báo mực nước tại các ngâm tràn và khu vực dân cư có nguy cơ ngập úng,...

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI 6 THÁNG CUỐI NĂM 2025

1. Quan điểm chỉ đạo

a) Phòng chống thiên tai là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm và nghĩa vụ của toàn dân, toàn xã hội, trong đó Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, tổ chức và cá nhân chủ động, cộng đồng hỗ trợ, giúp nhau. Thực hiện phương châm “4 tại chỗ”, đề cao vai trò ứng phó tại cơ sở và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức.

b) Đảm bảo chủ động trong phòng ngừa; kịp thời, hiệu quả trong ứng phó; khắc phục khẩn trương, khôi phục, tái thiết bền vững và xây dựng lại tốt hơn.

c) Thực hiện đồng bộ các biện pháp, kết hợp hài hòa giữa giải pháp công trình và phi công trình; chú trọng quản lý rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến, kết hợp phát huy kinh nghiệm truyền thống.

d) Đầu tư cho công tác phòng chống thiên tai là yếu tố quan trọng góp phần bảo đảm phát triển bền vững kinh tế - xã hội. Chủ động bố trí nguồn lực cho công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ gia đình và mỗi người dân. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi và khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia vào công tác phòng chống thiên tai.

đ) Hoạt động phát triển kinh tế - xã hội phải phù hợp với tự nhiên, hạn chế tác động tiêu cực vào tự nhiên, không làm tăng rủi ro và phát sinh thiên tai mới. Phòng chống thiên tai phải phối hợp chặt chẽ giữa các lực lượng, phù hợp với cấp độ rủi ro thiên tai.

2. Mục đích, yêu cầu

2.1. Mục đích

a) Làm cơ sở để tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, giảm tối đa thiệt hại, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội bền vững; thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2025.

b) Tăng cường quản lý nhà nước về phòng chống thiên tai; nâng cao năng lực, tính chủ động của toàn xã hội trong phòng chống thiên tai, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác phòng chống thiên tai; kết hợp giữa phòng chống thiên tai với phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

c) Huy động mọi nguồn lực để thực hiện hiệu quả công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, nhằm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản, hạn chế sự phá hoại của thiên nhiên; góp phần quan trọng vào phát kinh tế - xã hội.

2.2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Kế hoạch Phòng, chống thiên tai năm 2025 phải bám sát nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương, của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh.

b) Thực hiện Kế hoạch Phòng, chống thiên tai phải lồng ghép với: Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 - tỉnh Lào Cai; bám sát nội dung Kế hoạch số 140/KH-UBND ngày 25/3/2021 Của UBND tỉnh về Phòng, chống thiên tai giai đoạn 2021 - 2025, tỉnh Lào Cai; các kế hoạch, chương trình tổng thể phòng chống thiên tai, các hoạt động thiên tai cộng đồng và phải gắn với thực hiện kế hoạch phát triển của các ngành, địa phương.

c) Thực hiện Kế hoạch Phòng, chống thiên tai phải nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo mưa, bão, áp thấp nhiệt đới, lũ, sạt lở đất, rét đậm, rét hại... và các hiện tượng khí tượng, thủy văn nguy hiểm; giảm tối đa thiệt hại do thiên tai gây ra. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương, đặc biệt là người đứng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ Phòng, chống thiên tai.

3. Nhiệm vụ và giải pháp

3.1. Nhiệm vụ và giải pháp phi công trìn

*** Tuyên truyền phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức**

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền các văn bản của Đảng, nhà nước, Chính phủ, các bộ ngành Trung ương, của tỉnh về công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai để tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong chính quyền các cấp và cộng đồng dân cư. Lồng ghép tuyên truyền phòng chống thiên tai với các hoạt động tuyên truyền của các cơ quan, đơn vị, các địa phương.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức, ngôn ngữ, phương thức truyền thông để phổ biến kiến thức phòng, chống thiên tai tới cộng đồng phù hợp với từng đối tượng. Sử dụng các phương tiện truyền thông, lưu động, mạng xã hội tiếp nhận thông tin phản hồi của người dân vì một xã hội an toàn trước thiên tai. Huy động sự tham gia của các ngành, các cấp, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và người dân trong quá trình xây dựng chiến lược, hoạch định chính sách; đề xuất và triển khai kế hoạch, chương trình, dự án trong hoạt động tuyên truyền phòng ngừa thiên tai. Xây dựng và ban hành tạp chí, tờ rơi, phim tài liệu, phóng sự, Zalo, Facebook,... về phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

*** *Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực chỉ huy, chỉ đạo, đào tạo nguồn nhân lực***

- Kiện toàn tổ chức bộ máy phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, đủ số lượng, chất lượng, năng lực, quyền hạn, hiệu lực, hiệu quả để chỉ đạo, chỉ huy điều hành kịp thời công tác phòng, chống thiên tai.

- Xây dựng, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã theo Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 09/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Phối hợp tổ chức tập huấn cho lực lượng làm công tác phòng chống thiên tai, diễn tập nâng cao năng lực trình độ phối hợp, hiệp đồng giữa các lực lượng trong phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

*** *Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai***

Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành để nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm thiên tai thường xuyên theo dõi thông tin thời tiết đáp ứng thông tin dự báo về diễn biến thời tiết, tình hình bão, áp thấp nhiệt đới, mưa, lũ và các hiện tượng khí tượng thủy văn nguy hiểm khác xảy ra ảnh hưởng đến địa bàn phường, thông tin kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân chủ động phòng, tránh.

*** *Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng***

Từng bước xây dựng hệ thống truyền tin cảnh báo thiên tai. Tổ chức diễn tập phương án ứng phó thiên tai cấp xã để nâng cao nhận thức cộng đồng trong phòng ngừa, ứng phó sự cố, thiên tai, cứu hộ, cứu nạn. Triển khai thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng về thiên tai, kỹ năng ứng phó thiên tai trong cộng đồng. Người dân ở các khu vực thường xuyên xảy ra lũ quét, sạt lở đất, ngập lụt,... được phổ biến kiến thức, kỹ năng phòng tránh, ứng phó với thiên tai.

Tăng cường sự tham gia của người dân, các tổ chức xã hội, khu dân cư, cộng đồng trong quá trình xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai; đề xuất thực hiện các chương trình, dự án hoạt động liên quan đến phòng chống thiên tai; chú trọng sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là nhóm đối tượng dễ bị tổn thương trong khi lập Kế hoạch, phương án phòng chống thiên tai cấp xã. Tập huấn, hướng dẫn, chia sẻ kinh nghiệm về giảm nhẹ rủi ro thiên tai với cộng đồng và người dân; lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào các hoạt động truyền thông để nâng cao nhận thức, năng lực tại cộng đồng, các sự kiện văn hóa cấp xã, thôn, bản.

*** *Khoa học công nghệ***

Từng bước chuyển đổi số trong phòng, chống thiên tai theo kế hoạch của UBND tỉnh; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị của cơ quan tham mưu xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ trong phòng, chống thiên tai; nghiên cứu cơ chế chia sẻ thông tin, phương thức truyền tin; ứng dụng khoa học, công nghệ tự động hóa trong kết nối, cập nhật, phân tích dữ liệu về thiên tai để phục vụ hỗ trợ ra quyết định ứng phó thiên tai kịp thời, hiệu quả.

Ứng dụng khoa học, công nghệ nâng cao hiệu quả phòng, chống thiên tai như: Công nghệ số, tự động hóa, thông tin liên lạc, viễn thám, theo dõi giám sát, dự báo, cảnh báo thiên tai, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, quy trình, công cụ tính toán dự báo, cảnh báo; quản lý, vận hành công trình phòng chống thiên tai và chỉ đạo điều hành phòng chống thiên tai. Chuyển đổi sản xuất, cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi và triển khai các biện pháp bảo vệ cây trồng, gia súc, gia cầm thích ứng thiên tai, nhất là mưa lũ, rét hại, sương muối. Ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát biến động sạt lở bờ sông, bờ suối, sạt lở đất khu dân cư,...; xây dựng cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý, bản đồ rủi ro thiên tai.

*** Hợp tác quốc tế:** Phối hợp với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh triển khai các chương trình hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thông qua các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án, nghiên cứu khoa học, chuyển giao ứng dụng công nghệ mới trong phòng, chống thiên tai, nhất là dự báo, cảnh báo thiên tai, quản lý rủi ro thiên tai, cứu hộ, cứu nạn; đồng thời, tranh thủ sự vận động ủng hộ, hỗ trợ của các tổ chức quốc tế trong phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Triển khai, thực hiện hiệu quả việc vận động, tiếp nhận, quản lý và phân phối viện trợ quốc tế trong việc khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định.

3.2. Nhiệm vụ và giải pháp công trình

*** Về nhà ở**

Tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội tại vùng bị thiên tai trên địa bàn; thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hỗ trợ di chuyển khẩn cấp do thiên tai.

Triển khai thực hiện tốt các dự án sắp xếp dân cư tập trung; đồng thời, rà soát các hộ dân cư phát sinh mới đang sinh sống trong khu vực thiên tai nguy hiểm để bố trí sắp xếp kịp thời đảm bảo an toàn thiên tai; quản lý chặt chẽ việc xây dựng nhà ở, nhất là khu dân cư tập trung, khắc phục tình trạng xây dựng nhà ở tại khu vực có nguy cơ sạt lở, lấn chiếm lòng sông, suối; kiểm tra, rà soát các điểm lũ ống, lũ quét, sạt lở đất và các điểm lũ ống, lũ quét, sạt lở đất phát sinh gây nguy hiểm đến nhà ở để di chuyển kịp thời; hỗ trợ kịp thời nhà ở bị thiệt hại thiên tai theo Quyết định của Ban thường trực Ủy ban mặt trận tổ quốc tỉnh Lào Cai và các văn bản của Trung ương, của UBND tỉnh.

*** Về sản xuất nông nghiệp**

Triển khai dự phòng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp đảm bảo sản xuất trước tác động tiêu cực của thiên tai. Bảo vệ cây trồng, vật nuôi trước thiên tai: 390ha lúa; 130ha ngô; 12ha cây có củ; 625ha rau đậu các loại; 31ha chè chất lượng cao; 45ha dược liệu; 280ha cây ăn quả; 160ha hoa các loại; 0.5ha diện tích nuôi trồng thủy sản (*cá nước lạnh*); trên 4.000 con gia súc, gia cầm các loại,...; nâng cao chất lượng khoán bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng sản xuất 1.252 ha; duy trì tỷ lệ che phủ rừng lên 41.58 % để phòng chống lũ ống, lũ quét, sạt lở đất; nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai trong sản xuất lâm nghiệp đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch được giao, gắn chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi thích ứng với biến đổi khí hậu, thời tiết,

thiên tai để hạn chế thấp nhất thiệt hại. Chuyển đổi giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản, mùa vụ thích ứng với thời tiết, thiên tai, biến đổi khí hậu. Xây dựng phương án phòng chống rét cho cây trồng, vật nuôi đảm bảo các biện pháp kỹ thuật phòng chống rét cho cây trồng vật nuôi vụ Đông Xuân năm 2025 - 2026.

Thực hiện hỗ trợ thiệt hại thiên tai theo Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025 của Chính phủ về quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật; Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ - CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ.

*** Về cơ sở hạ tầng**

Xây dựng, củng cố, sửa chữa, tu bổ, nâng cấp các công trình phòng chống thiên tai, trong đó chú trọng các công trình sạt lở bờ suối tại những khu vực diễn biến sạt lở phức tạp có nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng các công trình kè, khu tập trung dân cư, các công trình hạ tầng phòng chống lũ quét, sạt lở đất và các cơ sở hạ tầng quan trọng, các công trình hạ tầng trọng điểm, xung yếu. Tập trung sửa chữa, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống hồ, đập bảo đảm chủ động phòng chống mưa, lũ theo mức thiết kế; bảo vệ công trình thủy lợi, các cơ sở hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trước thiên tai và hoàn thành quy trình vận hành, phương án bảo vệ, quy trình bảo trì của 100% các công trình thủy lợi. Hạn chế việc san lấp suối; củng cố, nâng cấp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước.

Nâng cấp hệ thống trữ nước, tiêu thoát nước, phòng chống ngập úng do mưa lớn, lũ; xây dựng các công trình hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo sức chống chịu với thiên tai. Đầu tư, nâng cấp, xây dựng mới, tu bổ, sửa chữa các công trình hạ tầng thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu phải dựa trên nguyên tắc tuân thủ theo quy hoạch và chủ động ứng phó với thiên tai, không làm gia tăng rủi ro thiên tai. Xây dựng hệ thống cảnh báo xả lũ hồ chứa; các công trình giám sát, cảnh báo sớm thiên tai,... Vận hành hiệu quả hồ chứa thủy lợi, thủy điện đảm bảo an toàn công trình và vùng hạ du khi mưa, lũ.

Đầu tư khắc phục các vị trí đường giao thông gây cản trở thoát lũ để đảm bảo an toàn, không làm gia tăng rủi ro thiên tai; có biện pháp xử lý các vị trí có nguy cơ xảy ra sụt, trượt, ngập sâu khi mưa, lũ nhằm đảm bảo an toàn, không làm gia tăng rủi ro thiên tai; lắp đặt thiết bị cảnh báo mức độ ngập tại các ngầm tràn thường xuyên bị ngập lụt phục vụ công tác đảm bảo an toàn giao thông.

Xây dựng, sửa chữa, nâng cấp, kết hợp đa mục tiêu các trụ sở cơ quan, công trình công cộng như: Y tế, giáo dục, văn hóa thể thao, du lịch, nhà văn hoá cộng đồng thành nơi tránh trú khi xảy ra thiên tai. Đầu tư công trình hạ tầng theo hướng đa mục tiêu. Đầu tư nâng cao khả năng chống ngập lụt cho khu đô thị, nhất là ngập lụt khi mưa lớn; xây dựng cơ sở dữ liệu, ứng dụng khoa học công nghệ cảnh báo sớm ngập lụt để người dân chủ động ứng phó, giảm rủi ro thiên tai. Đảm bảo hệ thống thông tin khẩn cấp phục vụ chỉ đạo điều hành khi có tình huống thiên tai lớn; nâng cấp hạ tầng điện lực, viễn thông, các cơ sở hạ tầng quan trọng khác đảm bảo chống chịu được với các tình huống thiên tai; sẵn sàng nguồn lực, chuẩn bị vật tư phương tiện, lực lượng tại những vùng trọng điểm thường xuyên xảy ra thiên tai.

*** *Lồng ghép nội dung Phòng, chống thiên tai với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội***

Lồng ghép việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai trong xây dựng, sửa chữa, khắc phục cơ sở hạ tầng với việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; các kế hoạch, chương trình tổng thể phòng chống thiên tai; bao gồm: Các Nghị quyết, chỉ thị, chiến lược, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội; sắp xếp dân cư, thủy lợi, tài nguyên nước, đầu tư công, xây dựng cơ sở hạ tầng, đất đai, điện lực, viễn thông, cứu hộ cứu nạn, vận động, quyên góp, cứu trợ, thông tin, truyền thông, du lịch, dịch vụ,... theo hướng kết hợp đa mục tiêu, hạn chế tối đa việc gia tăng rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu, nhất là khu vực ven sông, khu vực đông dân cư bảo đảm đồng bộ, thống nhất, phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phòng chống thiên tai.

*** *Tổ chức khắc phục hậu quả, tái thiết sau thiên tai***

Triển khai, thực hiện tốt công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ; trưng dụng các trụ sở cơ quan, trường học, cơ sở y tế, nhà sinh hoạt cộng đồng,... tại khu vực xảy ra thiên tai để tiếp nhận người dân và sơ, cấp cứu người bị nạn; hỗ trợ hộ gia đình có người bị chết, bị thương do thiên tai theo quy định tại **Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021** của Hội đồng nhân dân tỉnh; hỗ trợ lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu cho nhân dân vùng bị thiên tai, trong đó ưu tiên các đối tượng là người già, người tàn tật, phụ nữ, trẻ em. Giám sát việc thực hiện chế độ chính sách đảm bảo theo quy định, hiệu quả; các hộ gia đình bị thiệt hại do thiên tai được thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định.

Thông kê, tổng hợp, đánh giá đúng thiệt hại theo **Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23/11/2015** của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tổng hợp nhu cầu hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi và đề xuất hỗ trợ theo **Nghị định số 9/2025/NĐ-CP ngày 10/01/2025** của Chính phủ về quy định về chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch hại thực vật; **Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019** của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều **Nghị định số 35/2015/NĐ - CP ngày 13/4/2015** của Chính phủ để kịp thời khôi phục sản xuất,...

Vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh; bình ổn giá cả thị trường; đề xuất giải pháp khôi phục, sửa chữa, nâng cấp công trình hạ tầng phòng chống thiên tai, các công trình công cộng, các công trình hạ tầng nông thôn, công trình trọng điểm, các dự án khẩn cấp cần hỗ trợ đảm bảo kịp thời, đúng quy định. Phân bổ nguồn kinh phí hỗ trợ từ Trung ương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng bị thiệt hại sau thiên tai theo thứ tự ưu tiên.

*** *Về huy động nguồn lực:*** Huy động nguồn lực từ ngân sách nhà nước, Chương trình mục tiêu quốc gia, Quỹ phòng, chống thiên tai và huy động các nguồn lực xã hội hóa cho hoạt động phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn;

lồng ghép phòng chống thiên tai với các nghị quyết, chỉ thị, chiến lược, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, của tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội; trong đó: Tập trung ưu tiên nguồn lực nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai; xây dựng bản đồ trượt lở đất trên địa bàn; thực hiện các hoạt động phòng chống thiên tai; xử lý dứt điểm các công trình trọng điểm, xung yếu; bảo đảm an toàn hồ, đập phòng chống thiên tai; di dời dân cư khẩn cấp ra khỏi khu vực thiên tai nguy hiểm; xử lý sạt lở bờ suối; nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn. Tăng cường phân cấp, phân quyền đảm bảo huy động kinh phí kịp thời đáp ứng yêu cầu ứng phó khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai.

4. Tổ chức xây dựng phương án ứng phó với thiên tai

Xây dựng phương án ứng phó thiên tai theo quy định tại Quyết định số 02/QĐ-TWPC TT ngày 18/02/2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai; phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai theo Mục 2 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ; đảm bảo ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai đúng quy định tại Điều 22 Luật Phòng chống thiên tai; trong đó: xác định thời điểm ứng phó; kịch bản ứng phó; các biện pháp ứng phó; bảo vệ các công trình phòng chống thiên tai; các công trình hạ tầng, nhất là các công trình trọng điểm xung yếu; sơ tán, bảo vệ người, tài sản, bảo vệ sản xuất; bảo đảm an ninh trật tự, giao thông, thông tin liên lạc,...; phối hợp chỉ đạo, chỉ huy ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Huy động nguồn nhân lực, vật tư, trang thiết bị ứng phó thiên tai; dự trữ vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để ứng phó thiên tai.

5. Huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

*** Lực lượng sẵn sàng tham gia ứng phó:**

- Lực lượng tại chỗ: 200 người. Thành lập các đội xung kích tại cộng đồng các tổ dân phố lấy lực lượng dân quân và thanh niên làm nòng cốt; trang bị đầy đủ phương tiện sẵn sàng tham gia ứng cứu tại chỗ.

- Lực lượng huy động: 136 người, bao gồm: Công an phường, lực lượng ANCS, lực lượng tự vệ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn.

*** Phương tiện sẵn sàng tham gia PCLB:**

Huy động 40 ô tô (xe bán tải, xe tải, xe cứu thương...), 12 máy xúc, 05 máy ủi. Các phương tiện do Ban Chỉ huy PCLB - TKCN và phòng thủ dân sự phường, các cơ quan, đơn vị chuẩn bị.

Lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm: Các tổ chức, cá nhân kinh doanh và nhân dân trên địa bàn phường dự trữ khoảng 18 tấn thóc, 22.5 tấn gạo, 3 tấn ngô, 1.360 thùng mì tôm... Cửa hàng thương nghiệp Sa Pa dự trữ tại kho khoảng 500 lít dầu hoả; 01 tấn muối ăn. Cửa hàng xăng dầu Sa Pa, cửa hàng xăng dầu Hải Yến dự trữ tại kho 10.000 lít xăng dầu, sẵn sàng tham gia cung ứng trong mùa mưa lũ.

Thuốc chữa bệnh, thuốc khử trùng: Thuốc chữa bệnh, thuốc khử trùng: Trạm Y tế phường được cấp cơ số thuốc phục vụ người dân khi thiên tai xảy ra, sẵn sàng khử trùng đảm bảo vệ sinh môi trường trong vùng bị ảnh hưởng thiên

tai. Ngoài ra trạm có đầy đủ thuốc chữa bệnh thông thường và dụng cụ sơ cấp cứu.

Đảm bảo vật tư, giống phục vụ sản xuất trong mùa mưa bão: Trạm Vật tư nông nghiệp phường Sa Pa và các đơn vị cung ứng giống vật tư phân bón trên địa bàn chủ động dự trữ để cung ứng 2-3 tấn giống lúa, ngô các loại, 10 tấn phân bón sẵn sàng phục vụ nhân dân ở khu vực bị ảnh hưởng thiên tai.

Chuẩn bị các vật tư, hàng hóa thiết yếu sẵn sàng cung ứng phục vụ nhân dân các vùng bị thiên tai.

Căn cứ tình hình thực tế và loại hình thiên tai, mức độ ảnh hưởng, kích bản ứng phó, các biện pháp ứng phó; Chủ tịch UBND phường huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị ứng cứu phù hợp.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Để triển khai thực hiện tốt Kế hoạch. UBND phường phân công các cơ quan, đơn vị như sau:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Là cơ quan Văn phòng Thường trực Ban chỉ huy PCTT - TKCN, phòng thủ dân sự chủ động tham mưu cho UBND phường, Trưởng ban Chỉ huy xây dựng kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai & TKCN, phương án khắc phục hậu quả thiên tai phù hợp với tình hình thực tế. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện phương án PCTT & TKCN, các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch về phát triển kinh tế - xã hội gắn với giảm nhẹ thiên tai trên địa bàn phường. Tham mưu các công điện, văn bản chỉ đạo về công tác phòng chống thiên tai. Tổng hợp báo cáo nhanh tình hình thiên tai; chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này; Chuẩn bị nội dung các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết định kỳ hàng năm; tổng hợp báo cáo, đề xuất giải quyết kịp thời các vướng mắc, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện với UBND phường.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch bố trí ngân sách dự phòng và huy động các nguồn lực hợp pháp khác cho công tác PCTT & TKCN, di chuyển sắp xếp dân cư; khắc phục, sửa chữa các công trình bị hư hỏng do thiên tai kịp thời và hiệu quả. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phòng chống, ứng phó với thiên tai theo phương châm “**4 tại chỗ**”. Phối hợp với Công an phường, Ban chỉ huy quân sự phường, các Tổ dân phố trên địa bàn phường cử cán bộ theo dõi sát sao các khu vực có nguy cơ sạt lở cao, có biện pháp cường chế di chuyển (*nếu cần thiết*) để đảm bảo an toàn cho người và tài sản.

- Xây dựng kế hoạch đảm bảo an toàn giao thông cho người và phương tiện trong mùa mưa lũ, đặc biệt trên những tuyến đường giao thông chính, quan trọng.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng kiểm tra, xử lý các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định của Luật phòng, chống thiên tai.

- Tham mưu xây dựng phương án khắc phục hậu quả thiên tai khi có tình huống thiên tai xảy ra đảm bảo việc hỗ trợ, khắc phục kịp thời, có hiệu quả và theo đúng các quy định hiện hành.

- Chủ trì phối hợp với các Tổ dân phố, các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu UBND phường thành lập các tổ đội xung kích phòng chống thiên tai tại các tổ dân phố để đảm bảo công tác PCTT và TKCN kịp thời, hiệu quả.

2. Ban Chỉ huy Quân sự phường: Là cơ quan thường trực Phòng thủ dân sự và TKCN. Tổ chức thực hiện tốt phòng ngừa, ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tham mưu huy động lực lượng, phương tiện cứu hộ, cứu nạn đảm bảo lực lượng quân đội, dân quân tự vệ là lực lượng nòng cốt trong công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, khắc phục sự cố, thiên tai. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch và tổ chức tập luyện, diễn tập tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ sát với yêu cầu nhiệm vụ. Tham mưu xây dựng phương án sẵn sàng về lực lượng, phương tiện, vật tư cần thiết để tham gia ứng cứu khi thiên tai xảy ra; phương án đảm bảo an toàn cho người, tài sản của Nhà nước và Nhân dân trên địa bàn.

3. Công an phường: Chủ động xây dựng kế hoạch bố trí lực lượng đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội vùng bị thiên tai. Tổ chức thực hiện tốt công tác cứu hộ, cứu nạn theo Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy. Thông tư số 05/TT-BCA ngày 14/01/2021 của Bộ Công an quy định về hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của lực lượng Công an nhân dân. Chủ trì phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và các cơ quan liên quan bố trí lực lượng phân luồng giao thông, hướng dẫn giao thông ở các khu vực bị thiên tai, nhất là các khu vực cầu, ngầm tràn, sạt lở đất, sụt lún đất...

4. Văn phòng HĐND & UBND phường

- Phối hợp với cơ quan thường trực thực hiện thống kê, báo cáo công tác PCTT & TKCN trên địa bàn và tham mưu cho UBND phường ban hành Chỉ thị, Quyết định trưng tập phương tiện, lực lượng của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn để làm tốt công tác PCTT&TKCN.

- Phối hợp đảm bảo công tác hậu cần cho lực lượng tìm kiếm cứu nạn, khắc phục hậu quả khi có tình huống thiên tai xảy ra.

5. Phòng Văn hóa - Xã hội phường

- Xây dựng nội dung, tổ chức tuyên truyền về công tác PCTT & TKCN để Nhân dân nâng cao nhận thức, cảnh giác đối với thiên tai. Chủ động tham mưu, đề xuất với UBND phường triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; các chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, cứu đói, thăm hỏi động viên những hộ gia đình, cá nhân bị thiệt hại do thiên tai; hỗ trợ kịp thời cho dân cư khu vực bị thiệt hại do sự cố, thiên tai, bảo đảm ổn định đời sống người dân vùng thiên tai.

- Xây dựng phương án ứng phó với thiên tai của ngành giáo dục bảo đảm an toàn cho học sinh; kiểm tra trường lớp trước mùa mưa, lũ để có kế hoạch sửa chữa đảm bảo cho công tác dạy và học. Lồng ghép kiến thức phòng chống thiên tai với kiến thức giảng dạy trong trường học; chủ động tham mưu cho UBND phường quyết định cho học sinh nghỉ học khi cần thiết.

- Chủ trì phối hợp với Trạm Y tế phường, Bệnh viện Đa khoa số 4 tỉnh Lào Cai và Trung tâm y tế khu vực Sa Pa xây dựng phương án đảm bảo phương tiện vật tư y tế cần thiết đáp ứng nhu cầu cứu thương, phòng ngừa bệnh dịch; cấp cứu nạn nhân bị thiên tai.

6. Trạm Y tế Sa Pa: Triển khai thực hiện phương án phòng, chống dịch bệnh trước, trong và sau thiên tai; chuẩn bị đầy đủ lực lượng cán bộ y tế; dự trữ đủ cơ sở thuốc; phương tiện vật tư y tế cần thiết đáp ứng nhu cầu cứu thương, phòng ngừa bệnh dịch; cấp cứu nạn nhân bị thiên tai kịp thời. Hướng dẫn nhân dân về kỹ thuật sơ cấp cứu; biện pháp vệ sinh, xử lý môi trường vùng bị thiên tai; tham gia các cuộc diễn tập phòng, chống thiên tai, cứu hộ, cứu nạn.

7. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp khu vực Sa Pa: Xây dựng kế hoạch dự trữ vật tư, hóa chất để phòng, chống dịch bệnh, thiệt hại trên cây trồng, vật nuôi trong các đợt thiên tai xảy ra; tổng hợp báo cáo về UBND phường (*qua Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị*) để có biện pháp chỉ đạo kịp thời. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các biện pháp phòng chống thiên tai, đốn tỉa trên cây trồng, đàn vật nuôi.

8. Trung tâm Văn hóa, Thể thao - Truyền thông: Thông tin kịp thời về tình hình thời tiết, khí hậu, thiên tai, các công điện, văn bản chỉ đạo dự báo, cảnh báo thiên tai. Phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến các biện pháp phòng chống thiên tai; tuyên truyền các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh và địa phương về phòng chống thiên tai.

9. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Sa Pa: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, chỉ đạo các nhà thầu đang triển khai các công trình, dự án trên địa bàn có biện pháp phòng ngừa và xử lý khi có sự cố xảy ra; đồng thời đề xuất biện pháp xử lý khi có sự cố do thiên tai gây ra đối với các công trình dự án trên địa bàn phường.

10. Đề nghị Bệnh viện Đa khoa số 4 tỉnh Lào Cai, Trung tâm Y tế khu vực Sa Pa: Phối hợp, hỗ trợ cùng Trạm Y tế Sa Pa thành lập các tổ cán bộ chuyên môn với đầy đủ thuốc chữa bệnh, dụng cụ y tế đến các điểm bị thiên tai để cấp cứu người bị thương. Phối hợp cùng Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các cơ quan chức năng thực hiện nhiệm vụ cứu trợ khẩn cấp.

11. Đề nghị Hạt Kiểm lâm khu vực Sa Pa: Chủ động phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn, triển khai các biện pháp thực hiện phương án PCTT&TKCN liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp, bảo vệ rừng trên địa bàn. Thực hiện thống kê, báo cáo tình hình thiệt hại về lâm nghiệp do thiên tai gây ra trên địa bàn; đồng thời tham mưu, xử lý kịp thời, có hiệu quả trong việc ứng phó với các tình huống thiên tai trong lĩnh vực.

12. Đề nghị Điện lực Sa Pa: Hướng dẫn bảo vệ hệ thống điện, thiết bị điện, trạm biến áp. Xử lý, khắc phục nhanh chóng sự cố đường dây tải điện bị hư hỏng, chuẩn bị phát điện dự phòng khi địa bàn phường bị ảnh hưởng của thiên tai gây ra.

13. Đề nghị Xí nghiệp Môi trường đô thị Sa Pa: Làm tốt công tác thu gom rác thải, thường xuyên duy tu, bảo dưỡng hệ thống cống rãnh thoát nước

trên địa bàn phường; có phương án đảm bảo vệ sinh môi trường khi có thiên tai xảy ra.

14. Đề nghị Bưu điện, Trung tâm Viễn thông, Chi nhánh Viễn thông quân đội Viettel Sa Pa: Căn cứ chức năng nhiệm vụ của từng đơn vị xây dựng kế hoạch đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai. Thực hiện hỗ trợ miễn phí tin nhắn tuyên truyền cho việc phòng, chống thiên tai và phòng, chống cháy rừng khi có các tình huống thiên tai xảy ra.

15. Đề nghị Ban Bảo trì đường bộ tỉnh Lào Cai: Chủ trì phối hợp cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc đảm bảo giao thông trên Quốc lộ 4D, Tỉnh lộ 155, 152, 152b đoạn qua phường Sa Pa. Xử lý, khắc phục nhanh chóng kịp thời khi tình huống thiên tai xảy ra, đảm bảo giao thông thông suốt.

16. Đề nghị Chi nhánh cấp nước Sa Pa: Chủ trì phối hợp cùng với các cơ quan, đơn vị liên quan (công ty BOO) thực hiện việc đảm bảo cung cấp nước sạch cho các cơ quan, đơn vị, các khách hàng của Chi nhánh trên địa bàn phường Sa Pa. Xử lý, khắc phục nhanh chóng sự cố do thiên tai gây ra để kịp thời cung cấp nước sạch cho các cơ quan, đơn vị các khách hàng của Chi nhánh.

17. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường: Chỉ đạo đoàn viên, hội viên trực thuộc tham gia thực hiện tốt công tác PCTT & TKCN. Tổ chức tuyên truyền, vận động gia đình, nhân dân tích cực chủ động trong công tác phòng chống thiên tai, khi có thiên tai xảy ra khẩn trương khắc phục hậu quả theo phương châm “**4 tại chỗ**”, giúp đỡ nhau theo tinh thần “Lá lành đùm lá rách” để sớm ổn định đời sống, ủy ban MTTQ Việt Nam phường chủ trì trong công tác vận động sự quyên góp, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân ủng hộ các gia đình bị thiệt hại do thiên tai xảy ra.

18. Đội Quản lý trật tự đô thị phường: Nắm bắt tình hình, huy động nhân lực, phương tiện phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời hỗ trợ nhân dân trong khu vực sạt lở, nguy cơ sạt lở đảm bảo an toàn về người, tài sản, đảm bảo giao thông, đồng thời đề xuất biện pháp xử lý khi có sự cố do thiên tai gây ra đối với các công trình dự án trên địa bàn phường.

19. Bí thư, Tổ trưởng các Tổ dân phố trên địa bàn phường

- Tăng cường công tác tuyên truyền vận động người dân hiểu và thực hiện tốt Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn về phòng, chống thiên tai, tuyên truyền sâu rộng đến các cấp, các ngành, đặc biệt là người dân. Tuyên truyền vận động cán bộ, doanh nghiệp, hợp tác xã đóng trên địa bàn thực hiện tốt công tác thu, nộp quỹ phòng, chống thiên tai để tăng nguồn tài chính đầu tư cho ứng phó khắc phục hậu quả thiên tai. Hướng dẫn yêu cầu các hộ gia đình sửa chữa, gia cố nhà ở để đảm bảo sức chống chịu với thiên tai. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 18/CT-TTg, ngày 09/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Thông kê báo cáo thiệt hại kịp thời, khách quan, chính xác.

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt diễn biến tình hình thời tiết, thông báo tình hình thời tiết kịp thời đến nhân dân đồng thời vận động, hướng dẫn người dân chủ động thực hiện tốt các biện pháp bảo vệ sức khỏe của người dân và

phòng, chống rét và các hiện tượng thời tiết cực đoan (*đặc biệt là lốc xoáy, mưa đá, dông sét*) cho cây trồng, vật nuôi. Rà soát toàn bộ các hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ sạt lở đất, lũ ống, lũ quét, tổng hợp gửi phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị để có kế hoạch, phương án di chuyển kịp thời; không để xảy ra mất an toàn cho người dân.

20. Các thành viên Ban Chỉ huy PCTT - TKCN và phòng thủ dân sự phường: Theo dõi, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc công tác phòng chống, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo lĩnh vực phụ trách. Trực tiếp xuống địa bàn được phân công phụ trách để kiểm tra công tác chuẩn bị phòng, chống, ứng phó trước khi thiên tai xảy ra. Đề xuất kịp thời với UBND phường các biện pháp ứng phó, khắc phục hậu quả để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra.

21. Các cơ quan, đơn vị liên quan, các tổ chức, cá nhân: Thường xuyên theo dõi thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về tình hình thiên tai để chủ động phòng, chống; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, vật tư, lực lượng để tham gia vào công tác phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai khi được sự huy động của Ban chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.
2. Các cơ quan Trung ương, các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường phải chủ động phòng chống thiên tai; lồng ghép các nội dung phòng chống thiên tai vào các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị.
3. Giao cho phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị (*Cơ quan Thường trực phòng, chống thiên tai - Tìm kiếm cứu nạn Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT-TKCN và phòng thủ dân sự phường*) tổ chức kiểm tra, đôn đốc hướng dẫn các tổ chức và cá nhân liên quan trên địa bàn phường triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ huy PCTT & TKCN tỉnh;
- Văn phòng PCTT và TKCN tỉnh;
- TT. Đảng ủy, HĐND phường;
- Lãnh đạo UBND phường;
- Các thành viên BCH PCTT-TKCN và phòng thủ dân sự phường;
- Bí thư, Tổ trưởng các Tổ dân phố trên địa bàn;
- Lãnh đạo VP, CV Phường;
- Lưu: VT, KT, HT&ĐT V.Anh.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Tiến Dũng

